

Số: /BC-ĐHHL

Ninh Bình, ngày tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả khảo sát ý kiến sinh viên về hoạt động giảng dạy của giảng viên Năm học 2022 – 2023

Thực hiện Kế hoạch số 196/KH-ĐHHL ngày 29/11/2022 của Trường Đại học Hoa Lư về việc lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên năm học 2022 – 2023. Nhà trường đã triển khai thực hiện việc khảo sát ý kiến sinh viên về hoạt động giảng dạy của giảng viên năm học 2022 – 2023. Kết quả đạt được thể hiện trên một số nội dung sau:

1. Tổ chức thực hiện kế hoạch

Phòng Quản lý chất lượng đã tham mưu cho Ban Giám hiệu nhà trường ban hành kế hoạch khảo sát, lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên năm học 2022 – 2023. Kế hoạch được xây dựng cụ thể, chi tiết. Nhiệm vụ của các đơn vị, cá nhân liên quan được quy định rõ ràng, gắn với mốc thời gian cụ thể. Để tổ chức thực hiện tốt kế hoạch đề ra, phòng Quản lý chất lượng đã phối hợp với phòng Chính trị và Công tác học sinh sinh viên và các khoa quản lý sinh viên triển khai thực hiện một số nội dung sau:

- Điều chỉnh nội dung phiếu lấy ý kiến: Trên cơ sở những yêu cầu cần cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài Cơ sở giáo dục và các Chương trình đào tạo, phiếu lấy ý kiến được điều chỉnh các nội dung: Thứ nhất về thang đo với 5 mức độ. (Không đồng ý, Đồng ý một phần, Phân vân, Phần lớn đồng ý, Hoàn toàn đồng ý) được thay thế bằng thang đo 5 mức (Hoàn toàn không đồng ý, Không đồng ý, Phân vân, Đồng ý, Hoàn toàn đồng ý); Thứ hai là số lượng câu hỏi trong phiếu lấy ý kiến được giảm xuống còn 29 câu (giảm 6 câu so với năm trước), trong đó có lược bỏ một số câu hỏi với nội dung đánh giá, nhận xét về hoạt động dạy học trực tuyến. Sau khi điều chỉnh nội dung, đã thiết kế phiếu khảo sát trực tuyến cho 34 lớp sinh viên với các học phần được khảo sát ứng với tên giảng viên giảng dạy.

- Lập danh sách giảng viên và các học phần lấy ý kiến sinh viên: Dựa trên phân công chuyên môn và thời khóa biểu, lập danh sách tên giảng viên và tên học phần lấy ý kiến sinh viên. Trong năm học, tất cả các giảng viên tham gia giảng dạy học kỳ I các lớp hệ chính quy đều được lấy ý kiến sinh viên.

- Tuyên truyền, phổ biến kế hoạch đến cán bộ giảng viên, sinh viên: Phòng Quản lý chất lượng, Chính trị và Công tác học sinh sinh viên và các khoa/bộ môn đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến kế hoạch đến các giảng viên, các lớp sinh viên, cử giáo viên chủ nhiệm lớp tích cực tham gia, theo dõi, đôn đốc, yêu cầu sinh viên trả lời phiếu khảo sát theo đúng kế hoạch.

- Triển khai thực hiện lấy ý kiến thành 2 đợt tới các lớp sinh viên: đợt 1 từ ngày 26/12/2022 đến ngày 08/01/2023 cho các lớp khóa D12, D13, D14, C27, C28 và đợt 2 từ ngày 06/03/2023 đến ngày 19/03/2023 cho các lớp khóa D15, Trong quá trình sinh viên trả lời phiếu, cán bộ phòng Quản lý chất lượng, phòng Chính trị và Công tác học sinh sinh viên và giáo viên chủ nhiệm lớp luôn theo dõi, đôn đốc sinh viên tham gia trả lời phiếu khảo sát.

2. Nội dung khảo sát

Nhà trường đã xây dựng phiếu khảo sát gồm 29 câu hỏi, trên 5 nội dung cơ bản:

- *Nội dung 1:* Việc cung cấp thông tin về học phần, môn học, gồm các câu hỏi từ 1.1 -1.4.

- *Nội dung 2:* Nội dung và phương pháp giảng dạy của giảng viên, gồm các câu hỏi từ 2.1 – 2.11.

- *Nội dung 3:* Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên, gồm các câu hỏi từ 3.1 – 3.4.

- *Nội dung 4:* Ý thức trách nhiệm và giao tiếp sư phạm của giảng viên, gồm các câu 4.1 – 4.6.

- *Nội dung 5:* Các điều kiện về hỗ trợ, phục vụ cho hoạt động học tập của môn học, từ câu 5.1 – 5.4.

Đánh giá mức độ đồng ý của sinh viên theo 5 mức:

1. Hoàn toàn không đồng ý
2. Không đồng ý
3. Phân vân
4. Đồng ý
5. Hoàn toàn đồng ý

3. Phương pháp xử lý kết quả khảo sát

- Ý kiến phản hồi của sinh viên được thu thập online và tổng hợp trên file excel, sử dụng phần mềm SPSS để xử lý, phân tích và thống kê số liệu.

- Xác định mức độ đồng ý chung và mức độ đồng ý trung bình cho 5 nội dung khảo sát, từ nội dung 1 đến nội dung 5.

+ Mức độ đồng ý chung (M_{Ki} , $i=1,2,3,4,5$) được xác định theo tỷ lệ phần trăm (%) như sau:

$$M_{Ki} = \frac{M_{ci} \times 100}{M_{c1} + M_{c2} + M_{c3} + M_{c4} + M_{c5}} (\%)$$

Trong đó: M_{ci} : Là tổng số ý kiến đánh giá ở mức độ i của sinh viên đối với giảng viên trong thang đo.

+ Mức độ đồng ý trung bình (M_{tb}) của giảng viên theo 5 nội dung khảo sát được tính như sau:

$$M_{tb} = \frac{M_{tb1} + M_{tb2} + M_{tb3} + M_{tb4} + M_{tb5}}{5}$$

Trong đó: $M_{tbi(i=1,2,3,4,5)}$ là trung bình cộng ý kiến đánh giá của các câu hỏi trong từng nội dung khảo sát được nêu trong phiếu khảo sát.

Kết quả khảo sát của giảng viên được tổng hợp, chuyển đến các cá nhân, đơn vị có liên quan trực tiếp để tiếp thu, cải thiện trong thời gian tới (có phụ lục kèm theo).

Mức độ đồng ý chung và mức độ đồng ý trung bình (M_{tb}) được tổng hợp đối với giảng viên theo khoa quản lý chuyên môn và theo khoa quản lý sinh viên để các đơn vị có sự so sánh, đánh giá giữa các khoa trong toàn Trường.

4. Kết quả khảo sát

4.1. Đánh giá chung

Sau một thời gian thực hiện khảo sát đã có 5391 lượt phản hồi của sinh viên trên tổng số gần 5700 lượt được yêu cầu trả lời phiếu khảo sát, lấy ý kiến phản hồi của sinh viên về hoạt động giảng dạy của giảng viên, đạt tỉ lệ 94,6%. Có 110 giảng viên được lấy ý kiến phản hồi của sinh viên với 102 học phần.

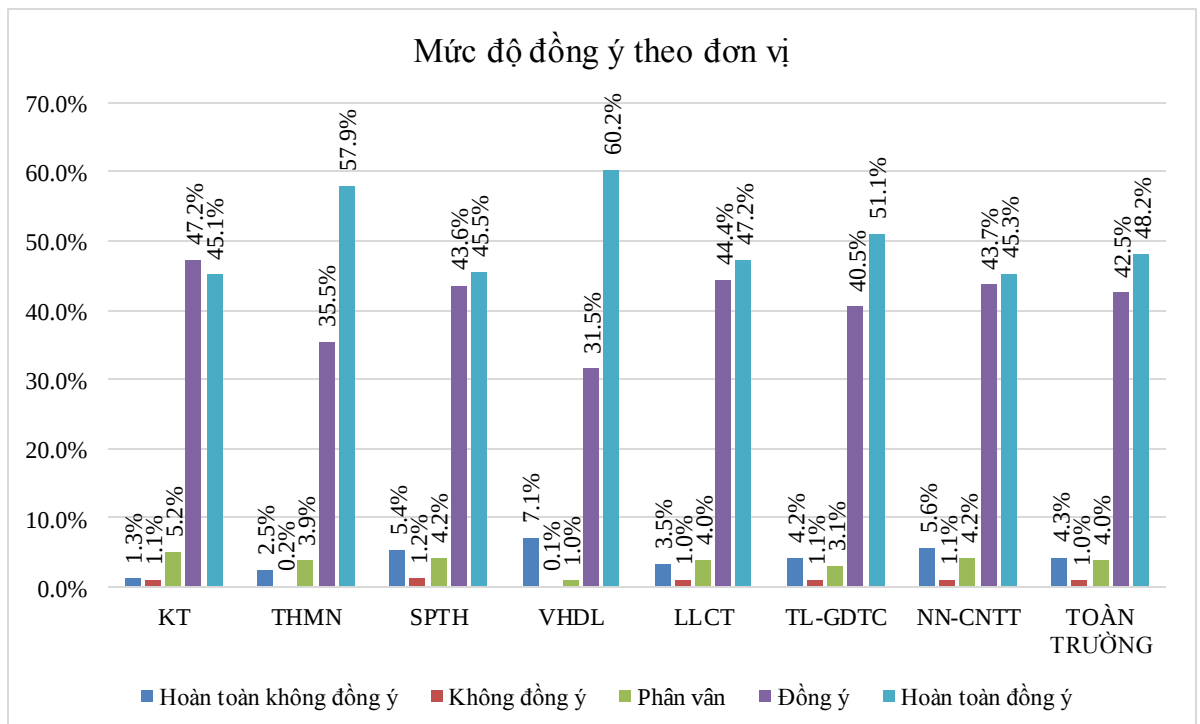
4.2. Kết quả cụ thể

4.2.1. Kết quả đánh giá các mức độ theo tỉ lệ phần trăm

Kết quả đánh giá của sinh viên đối với giảng viên ở các mức độ trong thang đo được tổng hợp theo tỉ lệ % về từng Khoa/Bộ môn như sau:

Tên đơn vị	Kết quả khảo sát										Ghi chú
	Hoàn toàn không đồng ý		Không Đồng ý		Phân vân		Đồng ý		Hoàn toàn đồng ý		
	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	
KT	248	1.3%	215	1.1%	988	5.2%	8996	47.2%	8598	45.1%	
THMN	377	2.5%	34	0.2%	578	3.9%	5297	35.5%	8649	57.9%	
SPTH	2649	5.4%	581	1.2%	2083	4.2%	21413	43.6%	22349	45.5%	
VHDL	528	7.1%	11	0.1%	71	1.0%	2331	31.5%	4451	60.2%	
LLCT	772	3.5%	227	1.0%	887	4.0%	9921	44.4%	10556	47.2%	
TL-GDTC	746	4.2%	191	1.1%	558	3.1%	7216	40.5%	9095	51.1%	
NN-CNTT	1486	5.6%	302	1.1%	1106	4.2%	11508	43.7%	11934	45.3%	
TOÀN TRƯỞNG	6806	4.3%	1561	1.0%	6271	4.0%	66682	42.5%	75632	48.2%	

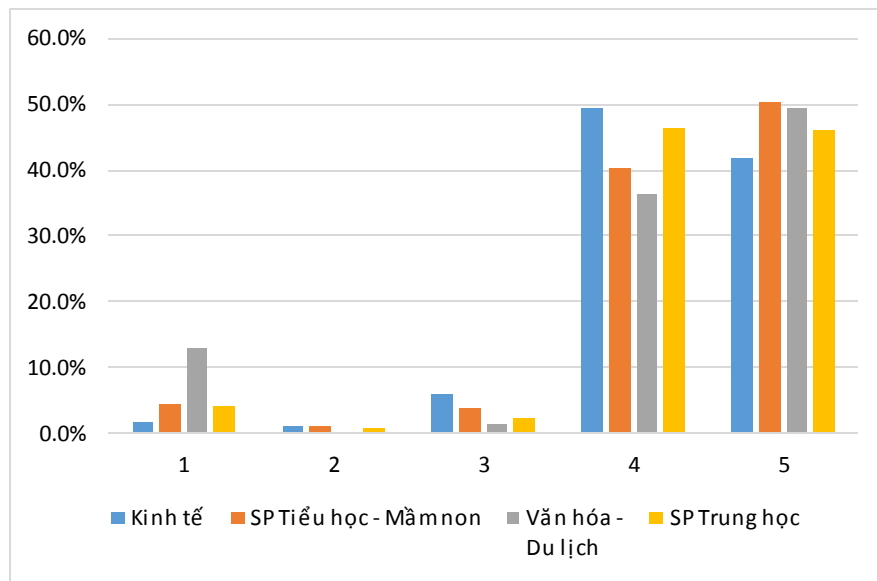
Bảng 1: Kết quả đánh giá chung của sinh viên đối với giảng viên thuộc Khoa/Bộ môn và toàn trường



Biểu đồ 1: Kết quả đánh giá chung của sinh viên đối với giảng viên thuộc Khoa/Bộ môn và toàn trường

Khoa chủ quản	Mức độ đánh giá										Ghi chú
	1		2		3		4		5		
	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	
Kinh tế	568	1.7%	357	1.1%	2005	5.9%	16691	49.5%	14106	41.8%	
SP Tiểu học - Mầm non	4699	4.5%	1115	1.1%	3915	3.7%	42373	40.4%	52795	50.3%	
Văn hóa - Du lịch	1132	13.0%	2	0.0%	114	1.3%	3168	36.3%	4313	49.4%	
SP Trung học	407	4.2%	87	0.9%	237	2.5%	4450	46.4%	4418	46.0%	

Bảng 2: Kết quả đánh giá chung của sinh viên đối với giảng viên theo lớp sinh viên thuộc Khoa quản lý



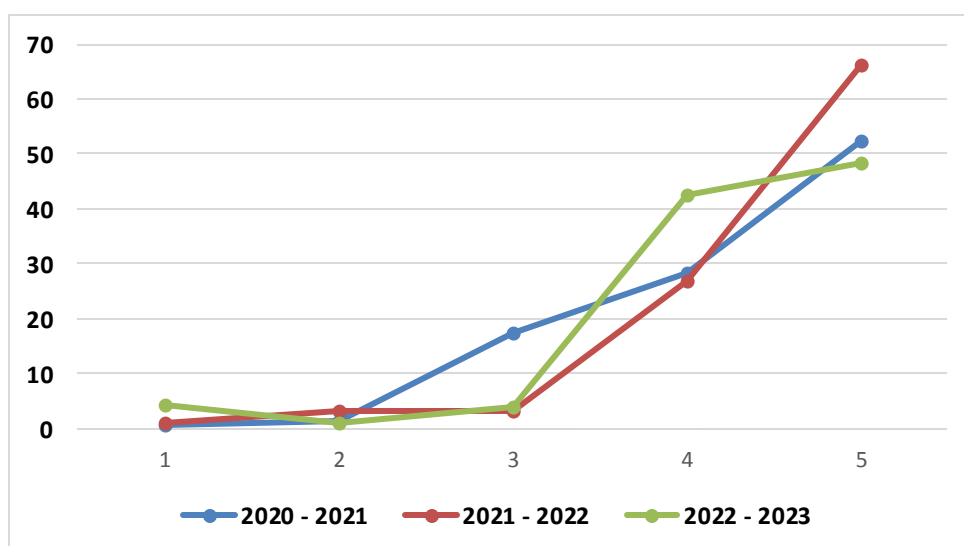
Biểu đồ 2: Kết quả đánh giá của sinh viên đối với giảng viên theo lớp sinh viên thuộc Khoa quản lý

Bảng 1 và biểu đồ 1 là kết quả đánh giá của sinh viên đối với giảng viên thuộc khoa quản lý. Hầu hết sinh viên đánh giá cao hoạt động giảng dạy của giảng viên thể hiện qua tỷ lệ “Đồng ý” và “Hoàn toàn đồng ý” chung toàn trường ở mức tương ứng là 42,5% và 48,2%. Tỷ lệ sinh viên đánh giá ở mức “Hoàn toàn không đồng ý” và “Không đồng ý” là 5,3%.

Bảng 2 và Biểu đồ 2 là kết quả đánh giá của sinh viên thuộc khoa quản lý đối với các giảng viên. Sinh viên khoa Văn hóa – Du lịch có xu hướng đánh giá giảng viên thấp hơn, thể hiện qua mức độ “Hoàn toàn không đồng ý” là 13%.

Toàn trường	Mức độ đánh giá					Ghi chú
	1	2	3	4	5	
	Tỉ lệ %	Tỉ lệ %	Tỉ lệ %	Tỉ lệ %	Tỉ lệ %	
2020 - 2021	0.6%	1.4%	17.4%	28.2%	52.3%	
2021 - 2022	0,9%	3,1%	3,1%	26,7%	66,2%	
2022 - 2023	4.3%	1.0%	4.0%	42.5%	48.2%	

Bảng 3: Các mức độ trong thang đo được sinh viên đánh giá qua các năm



Biểu đồ 3: Các mức độ trong thang đo được sinh viên đánh giá qua các năm

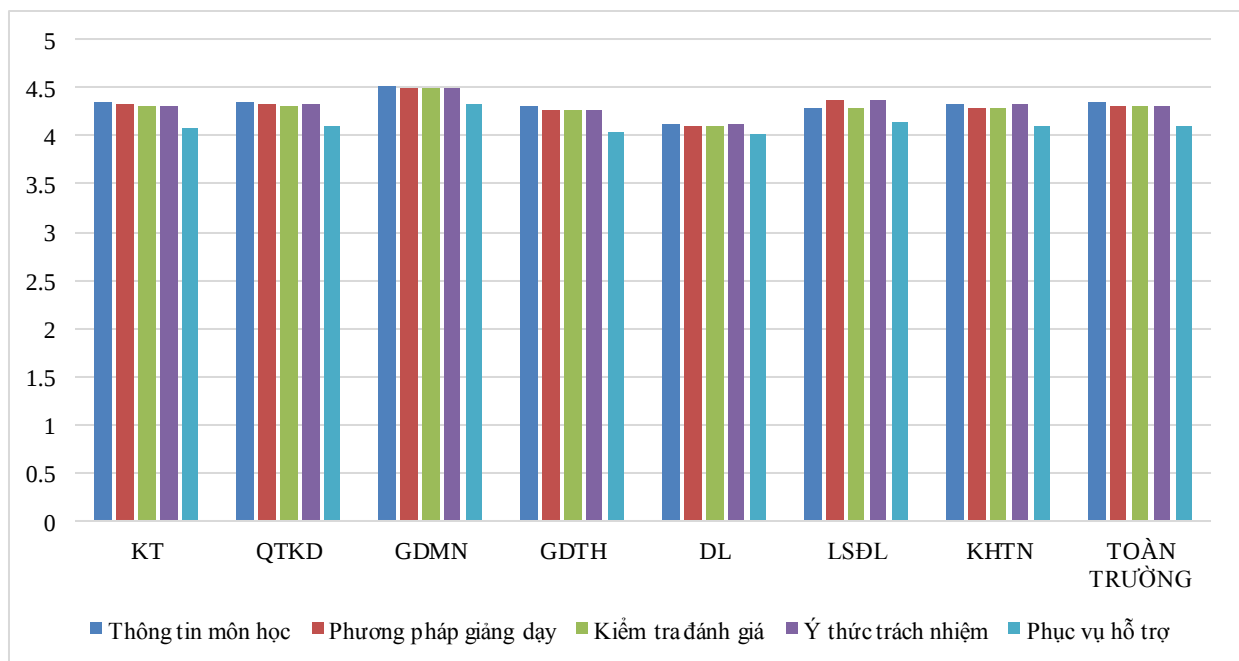
Bảng 3 và Biểu đồ 3 thể hiện các mức đánh giá của sinh viên qua các năm. Năm học 2022 – 2023 tỉ lệ sinh viên đánh giá ở mức “Hoàn toàn đồng ý” thấp hơn so với hai năm trước, đồng thời mức độ “Hoàn toàn không đồng ý” trong năm học này là 4,3% cao hơn khá nhiều so với tỉ lệ 0,6% (năm học 2020 – 2021) và 0,9% (năm học 2021 – 2022). Điều này cho thấy cùng với việc thay đổi các mức độ trong thang đo, năm học này sinh viên đã mạnh dạn hơn trong việc trả lời phiếu khảo sát.

4.2.2. Kết quả đánh giá các nội dung khảo sát của từng ngành theo điểm trung bình

Mức độ đánh giá các nội dung khảo sát theo điểm trung bình của sinh viên đối với giảng thể hiện qua Bảng 3 và Biểu đồ 3 như sau:

Ngành	Kết quả theo nội dung khảo sát					Ghi chú
	Thông tin môn học	Phương pháp giảng dạy	Kiểm tra đánh giá	Ý thức trách nhiệm	Phục vụ hỗ trợ	
KT	4.3407	4.3207	4.3106	4.3064	4.07	
QTKD	4.3587	4.3236	4.3002	4.3215	4.1076	
GDMN	4.5175	4.4957	4.4853	4.4958	4.3225	
GDTH	4.3024	4.263	4.2566	4.2688	4.0455	
DL	4.1138	4.0973	4.0988	4.1113	4.0166	
LSĐL	4.2795	4.3694	4.2913	4.3753	4.1358	
KHTN	4.337	4.2821	4.2953	4.3235	4.098	
TOÀN TRƯỞNG	4.3448	4.3159	4.3067	4.3187	4.1106	

Bảng 4: Mức độ đánh giá các nội dung khảo sát theo điểm trung bình



Biểu đồ 4: Mức độ đánh giá các nội dung khảo sát theo điểm trung bình

Từ bảng 4 và biểu đồ 4 cho thấy mức độ đánh giá các nội dung khảo sát theo điểm trung bình của sinh viên đối với giảng viên ở mức cao và tương đối đồng đều giữa các ngành đào tạo, trong đó sinh viên thuộc ngành Giáo dục mầm non thể hiện mức đánh giá cao nhất. Trong các nội dung được khảo sát, nội dung “Các điều kiện về phục vụ và hỗ trợ hoạt động giảng dạy” ở tất cả các ngành đều được sinh viên thể hiện mức độ đồng ý thấp hơn cả so với các nội dung còn lại.

5. Đánh giá chung về kết quả khảo sát và một số vấn đề cần cải tiến

5.1. Đánh giá chung về kết quả khảo sát

5.1.1. Ưu điểm

- Phần lớn sinh viên có ý thức tham gia trả lời phiếu khảo sát, lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên do đã nhận thức được quyền lợi và trách nhiệm của mình, thấy được vai trò, ý nghĩa của việc lấy ý kiến phản hồi giúp giảng viên và nhà trường đánh giá đúng thực trạng để có những giải pháp cải tiến, đổi mới hoạt động giảng dạy của giảng viên và công tác quản lý quá trình dạy học.

- Tất cả các giảng viên nhà trường đều có tinh thần trách nhiệm cao trong quá trình giảng dạy, đặc biệt là việc chuẩn bị và phổ biến cho sinh viên về đề cương chi tiết học phần, nội dung chương trình, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá. Điều này thể hiện qua mức độ đồng ý chung của sinh viên đối với hoạt động giảng dạy của giảng viên là cao (90,7% sinh viên Đồng ý và hoàn toàn đồng ý); mức độ đồng ý trung bình của sinh viên đối với các nội dung khảo sát cũng rất cao, trong đó cao nhất là nội dung về “Thông tin môn học” và thấp nhất ở nội dung “Các điều kiện về phục vụ và hỗ trợ trong công tác giảng dạy và học tập”.

- Phần lớn sinh viên yêu thích học phần cũng như cách thức tổ chức hoạt động giảng dạy, các hình thức, phương pháp cũng như việc công tâm, minh bạch trong hoạt động kiểm tra, đánh giá của giảng viên. Có nhiều giảng viên được sinh viên đánh giá cao, mong muốn giảng viên tiếp tục giảng dạy ở những học phần tiếp theo như học phần “Tiếng anh chuyên ngành du lịch lữ hành” ở lớp D13DL với 86,2% sinh viên đánh giá ở mức hoàn toàn đồng ý, ngoài ra còn có các học phần như “Tiếng anh 3”, “Múa và vận động theo nhạc” cũng được sinh viên đánh giá cao.

5.1.2. Tồn tại

- Một số sinh viên chưa ý thức được ý nghĩa và trách nhiệm của mình đối với việc lấy ý kiến, thể hiện qua việc không tham gia phản hồi hoặc phản hồi qua

loa như có sinh viên lựa chọn “hoàn toàn đồng ý” ở tất cả các câu hỏi, hoặc có sinh viên lựa chọn “Hoàn toàn không đồng ý” cho tất cả các câu hỏi được khảo sát nhưng đến phần câu hỏi mở thì lại không có ý kiến gì đề nghị giảng viên cần cải tiến. Có những lớp sinh viên mặc dù đã được thông báo thời gian thực hiện khảo sát cụ thể nhưng tỉ lệ sinh viên trả lời khảo sát thấp, cụ thể là lớp D14 LSĐL đạt dưới 50%, không đảm bảo số lượng để tổng hợp, thống kê kết quả khảo sát.

- Trong phần đóng góp ý kiến khác sinh viên tập trung vào hai nội dung chính, cụ thể là: Về cơ sở vật chất sinh viên có ý kiến máy chiếu ở một số phòng học bị mờ (phòng đàn, một số phòng học...) dẫn đến sinh viên gặp khó khăn khi theo dõi, ghi bài. Thư viện chưa có đủ sách, giáo trình cho sinh viên, cần có khu vực cung cấp wifi tốt cho sinh viên khi có nhu cầu về làm việc nhóm, gửi tài liệu, bài thuyết trình liên quan đến môn học; Về hoạt động giảng dạy của giảng viên, ở một số học phần như học phần Sinh lý trẻ em lớp D15MN2 sinh viên có ý kiến giảng viên không chú trọng giảng bài, tập chung nói về các vấn đề của cá nhân, không liên quan đến bài học dẫn đến chấy giáo án, sinh viên phải học cả giờ ra chơi. Một số sinh viên có ý kiến giảng viên không yêu cầu sinh viên sửa ngôn ngữ địa phương, có ý bênh vực ngôn ngữ địa phương dẫn đến việc sau 2 năm học sinh viên vẫn sai như ở học phần Tiếng Việt 2 lớp D14TH5. Học phần Phòng bệnh và đảm bảo an toàn lớp D12MN sinh viên lại có ý kiến về một số nội dung của học phần còn lủng củng.

- Giáo viên chủ nhiệm ở một số lớp chưa bám sát kế hoạch, đôn đốc sinh viên trả lời khảo sát, công tác phối hợp của một vài đơn vị và cá nhân còn hạn chế.

5.2. Một số vấn đề cần cải tiến

- Phòng Quản lý chất lượng, phòng Chính trị và Công tác học sinh sinh viên và các khoa cần tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức cho sinh viên về mục đích, ý nghĩa của công tác khảo sát, quyền lợi và trách nhiệm của sinh viên trong việc phản hồi ý kiến đối với các hoạt động chung của nhà trường cũng như đối với hoạt động giảng dạy của giảng viên; Cử cán bộ của đơn vị phối hợp với giáo viên chủ nhiệm các lớp hướng dẫn cụ thể việc thực hiện khảo sát cho sinh viên, khuyến khích, động viên tất cả sinh viên nhà trường đều tham gia phản hồi ý kiến về hoạt động giảng dạy của giảng viên, mạnh dạn và

thăng thấn hơn trong việc đóng góp ý kiến đối với giảng viên về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.

- Các khoa, bộ môn căn cứ kết quả khảo sát làm việc với cá nhân, đơn vị liên quan để xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng hoạt động giảng dạy, đẩy mạnh sinh hoạt chuyên môn, dự giờ, trao đổi về phương pháp dạy học để nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường. Rút kinh nghiệm đối với giáo viên chủ nhiệm và lớp sinh viên có tỷ lệ tham gia khảo sát thấp.

- Đối với giảng viên, trên cơ sở kết quả khảo sát và tiếp thu ý kiến từ đơn vị quản lý, tự xây dựng kế hoạch, tích cực nghiên cứu để chuẩn bị tốt nội dung bài giảng, đổi mới phương pháp dạy học, phương pháp kiểm tra đánh giá nhằm phát huy những điểm mạnh, khắc phục những thiếu sót, hạn chế của bản thân để nâng cao chất lượng trong những năm sau.

Trên đây là báo cáo kết quả khảo sát, lấy ý kiến phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên trong năm học 2022 – 2023. Các đơn vị, cá nhân căn cứ vào kết quả khảo sát, thông báo tới cán bộ, giảng viên trong đơn vị và thực hiện các hoạt động cải tiến chất lượng về hoạt động dạy học trong thời gian tới./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc;
- Lưu VT, QLCL.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

TS. Tạ Hoàng Minh